ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1721 /QĐ-UBND	*Bình Thuận, ngày 18 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 09/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định vùng nuôi chim yến; khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác; chính sách hỗ trợ di dời và chấm dứt hoạt động đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận về Quy định vùng nuôi chim yến; khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác; chính sách hỗ trợ di dời và chấm dứt hoạt động đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 107/TTr-SNN ngày 02 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định vùng nuôi chim yến; khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác; chính sách hỗ trợ di dời và chấm dứt hoạt động đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Mặt trận, Đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 3;
- Báo Bình Thuận, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT, Vân.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 09/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định vùng nuôi chim yến; khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác; chính sách hỗ trợ di dời và chấm dứt hoạt động đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 09/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định vùng nuôi chim yến; khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác; chính sách hỗ trợ di dời và chấm dứt hoạt động đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 09/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh đến các tổ chức, cá nhân liên quan hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến tích cực, đưa công tác quản lý chăn nuôi đi vào nề nếp, từng bước sắp xếp các cơ sở chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi (không bao gồm chim yến) được quy định trong Nghị quyết phải di dời đến địa điểm phù hợp theo quy định hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi (không di dời), giúp cho ngành chăn nuôi phát triển bền vững, an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi.

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh kịp thời, đồng bộ, thống nhất trong hệ thống chính trị và sự đồng thuận của nhân dân trong quá trình thực hiện.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các sở, ngành và các địa phương trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND.

- Quá trình thực hiện phải đảm bảo phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa các sở, ngành và địa phương; thực hiện chính sách đảm bảo khách quan, công

khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng nội dung và lộ trình thực hiện Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND

a) Tổ chức tuyên truyền nội dung của Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng như Báo Bình Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận, hệ thống loa truyền thanh các cấp; đồng thời thường xuyên lồng ghép vào các chương trình phát thanh và truyền hình của ngành nông nghiệp để phổ biến nội dung của Nghị quyết đến tất cả các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động chăn nuôi và người dân trong tỉnh biết, chấp hành. Kết hợp tổ chức các lớp phổ biến, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết cho đội ngũ công chức, viên chức trực tiếp thực hiện công tác quản lý nhà nước về chăn nuôi của cấp huyện.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, cơ quan báo chí địa phương.

d) Thời gian thực hiện: Trong giai đoạn 2023 - 2024.

2. Rà soát, thống kê cơ sở/hộ chăn nuôi, tổng đàn vật nuôi, cơ sở nuôi chim yến (nhà yến) nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi

a) UBND cấp huyện chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tiếp nhận kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định. Tổ chức rà soát, thống kê cơ sở/hộ chăn nuôi, tổng đàn vật nuôi, cơ sở nuôi chim yến (nhà yến) nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi; đồng thời tổng hợp, báo cáo số liệu gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để theo dõi. Tổng hợp và lập dự trù kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ khi chấm dứt hoạt động hoặc di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi (không bao gồm chim yến) theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND.

b) Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 30/9/2023.

3. Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện việc di dời và hỗ trợ khi chấm dứt hoạt động hoặc di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi (không bao gồm chim yến) theo quy định tại Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND

a) UBND cấp huyện chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị trực thuộc tổ chức vận động cơ sở chăn nuôi đăng ký, cam kết việc thực hiện di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi (không di dời) theo đúng thời gian quy định (trước ngày 01/01/2025). Tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện, không để xảy ra trường hợp phát sinh xây mới hoặc tăng quy mô chăn nuôi tại các khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi; tổ chức cho các cơ sở nuôi chim yến (nhà yến) nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi ký cam kết giữ nguyên hiện trạng, không được cơi nới; không sử dụng loa phóng phát âm thanh (nhà yến cách khu dân cư dưới 300m).

b) Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện việc di dời và hỗ trợ khi chấm dứt hoạt động hoặc di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi (không bao gồm chim yến) trước ngày 01/01/2025.

- Cá nhân, tổ chức là chủ cơ sở chăn nuôi đăng ký cam kết thực hiện di dời hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi, gửi về UBND cấp xã *(theo mẫu phụ lục 1 đính kèm)*. UBND cấp xã có trách nhiệm gửi bản kê khai của cá nhân, tổ chức đến UBND cấp huyện.

- UBND cấp huyện thành lập hội đồng (gồm các ngành và các địa phương có liên quan) kiểm tra, lập biên bản ghi nhận hiện trạng chuồng trại (diện tích, kết cấu xây dựng), xác định số đơn vị vật nuôi hiện có tại thời điểm xác minh của từng cơ sở chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi và xác nhận thời gian thực hiện chấm dứt hoạt động hoặc di dời của cơ sở); ban hành quyết định phê duyệt danh sách cơ sở thuộc diện di dời hoặc chấm dứt hoạt động; lập kế hoạch, dự trù kinh phí và phân kỳ chi trả tiền hỗ trợ cho các cơ sở chăn nuôi thực hiện di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động.

- Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng; các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các tổ chức, cá nhân.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 30/10/2023.

4. Thực hiện hỗ trợ khi chấm dứt hoạt động hoặc di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi (không bao gồm chim yến)

a) Trình tự thực hiện:

- Sau khi hoàn thành di dời hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi (không di dời), các cơ sở gửi đơn đề nghị hỗ trợ cho UBND cấp xã để tổ chức thẩm định theo các tiêu chí sau đây:

+ Cơ sở chăn nuôi di dời phải hoàn thành việc đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động, có thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi với UBND cấp xã tại nơi xây dựng cơ sở chăn nuôi di dời đến *(theo mẫu số 1, 2 phụ lục 2 đính kèm)*.

+ Cơ sở chăn nuôi chấm dứt hoạt động phải thực hiện đúng thời gian chấm dứt hoạt động chăn nuôi theo đơn đề nghị hỗ trợ chấm dứt hoạt động do UBND cấp xã xác nhận *(theo mẫu số 1 phụ lục 2 đính kèm*).

- Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hỗ trợ chấm dứt hoạt động hoặc di dời cơ sở chăn nuôi của chủ cơ sở, UBND cấp xã tổ chức nghiệm thu xác nhận cơ sở đã hoàn thành di dời hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi (không di dời) báo cáo UBND cấp huyện xem xét, cấp kinh phí hỗ trợ.

- Trong vòng 30 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo của UBND cấp xã đã tổ chức nghiệm thu xác nhận cơ sở (không bao gồm chim yến) đã hoàn thành di dời hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi (không di dời), UBND cấp huyện ra quyết định chi trả tiền hỗ trợ theo quy định.

- UBND cấp xã thực hiện chi trả cho chủ cơ sở chăn nuôi trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của UBND cấp huyện.

b) Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Trong giai đoạn 2023 - tháng 02/2025.

5. Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi chim yến

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi chim yến; các cơ sở nuôi chim yến (nhà yến) đã hoạt động trước ngày Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND có hiệu lực (ngày 19/5/2023) nhưng không đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND thì phải giữ nguyên trạng, không được cơi nới; nhà yến nằm trong khu dân cư, nhà yến cách khu dân cư dưới 300m thì không được sử dụng loa phóng phát âm thanh.

- Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

6. Thực hiện chế tài, xử lý vi phạm hành chính đối với các tổ chức, các nhân có hành vi vi phạm hành chính về chăn nuôi

- Thực hiện việc kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động xây mới, cơi nới, mở rộng quy mô và tổ chức hoạt động chăn nuôi trở lại sau khi nhận tiền hỗ trợ chấm dứt hoạt động (không di dời) trong khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi (không bao gồm chim yến) theo Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi.

- Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí hỗ trợ chính sách di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi (không bao gồm chim yến) được bố trí trong dự toán ngân sách cấp huyện theo Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- UBND cấp huyện xem xét, quyết định chi các hoạt động liên quan đến các nội dung triển khai thực hiện Nghị quyết theo các quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình, chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan rà soát quy định, bàn thống nhất hồ sơ, thủ tục có liên quan đảm bảo cho công tác nghiệm thu, thanh toán chi phí hỗ trợ các cơ sở chăn nuôi khi chấm dứt hoạt động hoặc di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi (không bao gồm chim yến).

- Định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp báo cáo HĐND tỉnh, UBND tỉnh tình hình triển khai Nghị quyết và kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý những khó khăn, vướng mắt trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường, quy hoạch sử dụng đất đối với các cơ sở chăn nuôi thực hiện di dời đến địa điểm mới.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý trường hợp vi phạm về bảo vệ môi trường, việc sử dụng đất, thuộc thẩm quyền quản lý của ngành.

3. Sở Xây dựng

Hướng dẫn, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố về cấp phép xây dựng đối với các công trình (thuộc cơ sở chăn nuôi, cơ sở nuôi chim yến) và quản lý trật tự xây dựng nếu các địa phương có yêu cầu.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin nội dung triển khai Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND đến cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn các cơ quan báo chí, cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tuyên truyền sâu rộng nội dung, mục đích, ý nghĩa của Nghị quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống đài truyền thanh cơ sở.

5. Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận, Báo Bình Thuận:

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các chương trình tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị quyết lồng ghép vào các chương trình của Đài, Báo có liên quan đến ngành nông nghiệp; xây dựng chương trình tọa đàm phổ biến nội dung của Nghị quyết sâu rộng đến tất cả các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động chăn nuôi và người dân trong tỉnh biết, chấp hành.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn nội dung Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan lĩnh vực chăn nuôi và Kế hoạch này đến UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương biết, thực hiện.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể các nội dung theo Kế hoạch của UBND tỉnh; chịu trách nhiệm xây dựng kinh phí và chủ động bố trí kinh phí

của địa phương để trển khai thực hiện; ban hành quyết định chi trả tiền hỗ trợ cho các cơ sở chăn nuôi chấm dứt hoạt động chăn nuôi (không di dời) hoặc đã hoàn thành di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi (không bao gồm chim yến) theo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã tổ chức nghiệm thu xác nhận và thực hiện chi trả tiền hỗ trợ cho các cơ sở chăn nuôi khi chấm dứt hoạt động hoặc di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi (không bao gồm chim yến).

- Thành lập tổ tham mưu cấp huyện gồm đại diện lãnh đạo, chuyên viên các ngành Nông nghiệp, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường và các địa phương để triển khai; đồng thời, chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn:

+ Hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi;

+ Kiểm tra, tổng hợp số lượng các cơ sở chăn nuôi, nhà nuôi chim yến hiện có trên địa bàn;

+ Rà soát, thống kê các cơ sở chăn nuôi, nhà nuôi chim yến nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi;

+ Xây dựng kế hoạch, lộ trình chấm dứt hoạt động hoặc di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi;

+ Tổ chức nghiệm thu xác nhận và thực hiện chi trả tiền hỗ trợ các cơ sở chăn nuôi khi chấm dứt hoạt động hoặc di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi;

+ Triển khai cam kết giữ nguyên hiện trạng, không được cơi nới, không sử dụng loa phóng phát âm thanh đối với các cơ sở nuôi chim yến trong khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi (không bao gồm chim yến).

- Theo dõi, chỉ đạo việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND tại địa phương. Thường xuyên rà soát, kiến nghị bổ sung khu vực không được phép chăn nuôi cho phù hợp với tình hình thực tế phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội

Phối hợp các sở, ngành, địa phương, cơ quan thông tấn báo chí phổ biến, lồng ghép tuyên truyền nội dung của Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND cho các hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân, đồng thời giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn định kỳ 06 tháng, hàng năm *(chậm nhất vào ngày 20 của tháng cuối kỳ báo cáo)* để tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành liên quan và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Phụ lục 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI
CƠ SỞ THỰC HIỆN DI DỜI HOẶC CHẤM DỨT
HOẠT ĐỘNG CHĂN NUÔI

Tên chủ hộ:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại (nếu có):.....……

STT	Loại vật nuôi	Số lượng hiện tại		Thời gian bắt đầu nuôi	Chuồng trại		Dự kiến thời gian di dời cơ sở chăn nuôi	Dự kiến thời gian chấm dứt hoạt động chăn nuôi	Ghi chú
		con	ĐVVN		Diện tích	Kết cấu			
1									
2									

……, ngày…..tháng…..năm …..

Họ và tên chủ hộ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục 2
ĐĂNG KÝ HỖ TRỢ CHẤM DỨT
HOẠT ĐỘNG CHĂN NUÔI HOẶC DI DỜI CƠ SỞ CHĂN NUÔI RA KHỎI KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHĂN NUÔI

Mẫu số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày…tháng…..năm ….

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
V/v hỗ trợ chấm dứt hoạt động (hoặc di dời) cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi

Kính gửi: ……

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ:

Điện thoại:..... Fax.....Email:

Địa chỉ cơ sở chăn nuôi:

Ngày, tháng, năm bắt đầu hoạt động chăn nuôi:

Quy mô chăn nuôi: con; Đơn vị vật nuôi: đvvn

Hình thức chăn nuôi (trang trại quy mô lớn, trang trại quy mô nhỏ, trang trại quy mô vừa, nông hộ):

Diện tích chuồng trại: m^2

Kết cấu chuồng trại:

Thời điểm hoàn thành việc di dời cơ sở chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi:

Căn cứ chính sách tại Nghị quyết …../NQ-HĐND của HĐND tỉnh ngày …/…/2023 Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quy định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, kính đề nghị ..…… xem xét hỗ trợ chi phí di dời chuồng trại chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi với tổng kinh phí là: .....đồng.

Bằng chữ:.....

Cơ sở xin cam kết:

1. Tính chính xác của những thông tin trên đây.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG (Xã, Phường, Thị trấn)	**NGƯỜI LÀM ĐƠN** *(Ký, ghi họ tên)*

Mẫu số 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KÊ KHAI HOẠT ĐỘNG CHĂN NUÔI

Tên chủ hộ:
Địa chỉ:
Số điện thoại:

Số TT	Loại vật nuôi trong quý	Đơn vị tính	Số lượng nuôi trong quý	Mục đích nuôi	Thời gian bắt đầu nuôi	Dự kiến thời gian xuất	Số lượng vật nuôi xuất trong quý (con)	Sản lượng vật nuôi xuất trong quý (kg)	Ghi chú
1									
2									
3									

……, ngày……tháng…….năm…….
Họ và tên chủ hộ
(Ký, ghi rõ họ tên)